

Số: /HD-SVHTTDL

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện các quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá,” Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, Tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ các quy định pháp luật khác có liên quan và thực tiễn địa phương;

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành văn bản hướng dẫn Triển khai thực hiện các quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn thành phố Hải Phòng, như sau:

1. Về việc thay đổi tên Danh hiệu

Căn cứ Điều 8 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 152/2025/NĐ-CP) quy định: “Danh hiệu xã, phường, đặc khu tiêu biểu được xét tặng hằng năm cho xã, phường, đặc khu tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua cấp tỉnh và đạt các tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 29 của Luật Thi đua, khen thưởng.”

Theo đó, tên danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được đổi thành “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” và được xét tặng hằng năm cho xã, phường, đặc khu tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua cấp tỉnh và đạt các tiêu chuẩn theo quy định.

2. Về thời gian bình xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá”, “Thôn, tổ

dân phố văn hoá”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

Thời gian bình xét tặng công nhận danh hiệu “Gia đình Văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” thực hiện theo khoản 1 Điều 4 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng: được thực hiện hằng năm và hoàn thành việc bình xét trước ngày 25/11.

3. Về thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua

a) Điều 59 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, quy định: “Thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 80 Luật Thi đua, khen thưởng thực hiện như sau: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Gia đình văn hóa”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và Giấy khen theo quy định.”

Căn cứ quy định trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” và danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

b) Điều 8 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và Điều 29 Luật Thi đua, khen thưởng quy định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.

Căn cứ quy định trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

4. Triển khai, thực hiện bình xét danh hiệu “Gia đình Văn hoá”; “Thôn, tổ dân phố văn hoá” và “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

4.1. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu “Gia đình Văn hoá”; “Thôn, tổ dân phố Văn hoá”; “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III của hướng dẫn này căn cứ theo Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá,” Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn thành phố Hải Phòng (gửi kèm Quyết định).

4.2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá”; “Thôn, tổ dân phố văn hoá” và “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

Thực hiện theo Điều 7 của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023

của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá,” Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “ Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

*** Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu “Gia đình Văn hoá”**

- a) Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”;
- b) Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân;
- c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” .

*** Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”**

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”;
- b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”;
- c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

*** Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”**

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”;
- b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”;
- c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.

4.3. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá”; “Thôn, tổ dân phố Văn hoá” và “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

Thực hiện theo Điều 8 của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình Văn hoá,” Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “ Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

*** Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”**

- a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức thực hiện theo trình tự sau:

Chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý.

Tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

Hết thời hạn lấy ý kiến, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

**** Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”***

a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách thôn, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày;

c) Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu và bằng chứng nhận “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

**** Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”***

a) Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách xã, phường, đặc khu đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng danh hiệu.

5. Về mức tiền thưởng danh hiệu thi đua

Điểm c và điểm d khoản 2 Điều 50 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP quy định: Danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 2,0 lần mức lương cơ sở; Danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Căn cứ Hướng dẫn này chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” tại địa phương.

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá” theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình thành phố

a) Hướng dẫn, kiểm tra áp dụng các khung tiêu chuẩn xét tặng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” theo quy định.

b) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cơ sở về phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” theo quy định.

d) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Hướng dẫn này, nếu có vướng mắc, khó khăn, phát sinh đề nghị các địa phương và các đơn vị có liên quan phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL (để b/c);
- Cục VHCS, GD&TV (để b/c);
- UBND TP (để b/c)
- CT, PCT TP (để b/c);
- Thanh viên BCDPT TP;
- Ban TĐ-KT TP;
- GD; PGD Lịch;
- UBND xã/phường/đặc khu;
- Phòng Văn hoá - Xã hội xã/phường/đặc khu;
- Lưu: VT; QLVH&GD.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Hoàng Mai

Phụ lục I**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA**

(Kèm theo Công văn số /HD-SVHTTDL ngày / /2025
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	- 100% các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc, cư trú và học tập. - Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; không lấn chiếm lòng đường, hè phố; không uống rượu, bia khi tham gia giao thông. - Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.	Đạt
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	- Gia đình thực hiện tốt các quy định tại Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/02/2011 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Quyết định số 2822/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành. - Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định của pháp luật, phù hợp với phong tục, tập quán tại địa phương đảm bảo tiết kiệm, văn minh.	Đạt
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	- Các thành viên trong gia đình thực hiện có tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy; - Hộ gia đình đang cư trú trên địa bàn đăng ký tham gia xây dựng thôn, Tổ dân phố “An toàn về an ninh trật tự” theo phát động của địa phương. - Hộ gia đình phải đảm bảo các điều kiện về an toàn phòng cháy chữa cháy theo quy định tại Điều 17 Luật Phòng cháy, chữa cháy. Cụ thể: + Nhà ở phải bố trí hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng bảo đảm an toàn;	Đạt

		+ Các chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để sẵn sàng chữa cháy.	
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	- Các thành viên trong gia đình không gây ồn ào hoặc tiếng động lớn, không sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong nhân dân làm ảnh hưởng đến sự yên tĩnh tại khu dân cư trong thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau.	Đạt
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	- Hộ gia đình có đăng ký cam kết thực hiện tốt nội dung giữ gìn vệ sinh môi trường theo phát động của địa phương. - Thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom và chuyển rác thải sinh hoạt đã được phân loại đến đúng nơi quy định; không để vật nuôi gây mất vệ sinh trong khu dân cư. - Các thành viên trong gia đình tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ các di tích, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.	Đạt
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	- Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập do địa phương phát động. - Đăng ký và thực hiện tốt các tiêu chí “Gia đình học tập”	Đạt
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	- Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú nghiêm túc và tích cực tham gia các cuộc hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú và các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập. - Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố.	Đạt
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do địa phương tổ chức. - Tham gia bảo vệ môi trường sinh thái, trồng cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú. - 100% thành viên trong gia đình được tham gia bảo hiểm y tế.	Đạt
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	- 100% thành viên trong gia đình đang trong độ tuổi lao động có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng.	Đạt
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	- 100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học (có khả năng học tập) được đến trường.	Đạt

III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	- Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình tại Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28/01/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình. Gồm 5 tiêu chí: 1. Tiêu chí ứng xử chung: Tôn trọng, bình đẳng, yêu thương, chia sẻ. 2. Tiêu chí ứng xử của vợ, chồng: Chung thủy, nghĩa tình. 3. Tiêu chí ứng xử của cha mẹ với con, ông bà với cháu: Gương mẫu, yêu thương. 4. Tiêu chí ứng xử của con với cha mẹ, cháu với ông bà: Hiếu thảo, lễ phép. 5. Tiêu chí ứng xử của anh, chị, em: Hòa thuận, chia sẻ.	Đạt
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	- Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; - Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số sinh đủ 02 con, thực hiện nuôi dạy con tốt. - Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động giáo dục chuyển đổi hành vi, nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	Đạt
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	- Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. - Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi dạy con. - Các thành viên trong gia đình được tôn trọng bình đẳng trong thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	Đạt
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	- 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định, có các công trình phù hợp vệ sinh, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn.	Đạt
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	- Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.	Đạt

Phụ lục II

**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG
DANH HIỆU THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA**

*(Kèm theo Công văn số /HD-SVHTTDL ngày / /2025 của
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Có từ 98% trở lên (đối với phường), có từ 95% trở lên (đối với xã, đặc khu) tỷ lệ người trong độ tuổi lao động, đủ khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định:	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	- Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo quận, huyện giao cho xã, phường, đặc khu.	Đạt
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	- Có từ 90% trở lên các hộ dân có trong thành phần mời tham gia đầy đủ các hội nghị tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật khi địa phương tổ chức. - Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống (nếu địa phương có ngành, nghề truyền thống). - Tích cực tham gia đóng góp cùng chính quyền địa phương xây dựng công trình phúc lợi xã hội, xây dựng các tuyến đường, tuyến ngõ sáng, xanh, sạch, đẹp.	Đạt
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	- Có từ 95% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	Đạt
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	- Có nhà văn hóa, khu thể thao, điểm sinh hoạt văn hóa, điểm đọc sách cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của thôn, tổ dân phố; thường xuyên được tu bổ, tôn tạo, tổ chức hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư. - Tối thiểu dành 30% thời gian sử dụng cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em.	Đạt
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	- 100% trẻ em trong độ tuổi đi học (có khả năng học tập) được đến trường. - Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên. - Có các phong trào “khuyến học”, “khuyến tài” trên địa bàn.	Đạt
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	- Tham gia và tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao. - Có các hoạt động hoặc các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tại các thôn, tổ dân phố.	Đạt
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống	- 100% hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.	Đạt

	văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	- Không có người có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu.	
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	- 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt tại cơ sở. - Tỷ lệ người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng năm xét danh hiệu giảm so với năm trước. - Không có tụ điểm tệ nạn xã hội tại thôn, tổ dân phố.	Đạt
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	- Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, tổ dân phố đã kiểm kê, xếp hạng phải được bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa (nếu có) - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương (nếu có)	Đạt
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	- 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn thôn, tổ dân phố phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định, không có cơ sở nào bị xử lý vi phạm về vệ sinh môi trường. - 100% Hộ gia đình kinh doanh thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thôn, tổ dân phố tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, không có cơ sở nào bị xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn, thực phẩm.	Đạt
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	- 100% hộ gia đình khi có người qua đời làm thủ tục khai tử trước khi tổ chức lễ tang theo quy định của pháp luật. - Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan. - Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt và phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán của địa phương.	Đạt
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	- 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	Đạt
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	- Có mô hình tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh. - Đưa các mô hình tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh vào hương ước, quy ước của địa phương. - 100% hộ gia đình trên địa bàn thôn, tổ dân phố thực hiện tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh. - Không có người có hành vi lây truyền dịch bệnh. - Thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước, các ao, hồ sinh thái.	Đạt
IV. Chấp hành	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực	- Tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới nhân dân trên địa bàn.	Đạt

tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương	hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	- Tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. - 100% hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	- Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua của địa phương bằng nhiều hình thức phù hợp, phong phú, hiệu quả thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.	Đạt
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	- 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, tổ dân phố thực hiện tốt vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư. - Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở. - Có hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố được phê duyệt của cấp có thẩm quyền. - Phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước. - Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở, không để có khiếu kiện động người trái pháp luật.	Đạt
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	- Có từ 90% trở lên hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	- Không có người trong hộ gia đình trên địa bàn thôn, tổ dân phố vi phạm Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Pháp lệnh dân số.	Đạt
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	1. Thực hiện các Cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	- Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động.	Đạt
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	- 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ. - Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng khó khăn. - Huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống. - Trên 80% người cao tuổi trên địa bàn được quan tâm chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ.	Đạt

		- 100% người cao tuổi trên địa bàn có bảo hiểm y tế.	
3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở phù hợp với điều kiện thực tiễn.	Triển khai, thực hiện phong trào học tập suốt đời với các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở phù hợp với điều kiện thực tiễn.	- Có từ 90% trở lên các hộ gia đình trên địa bàn đăng ký và thực hiện các tiêu chí mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”.	Đạt

Phụ lục III
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG
DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU TIÊU BIỂU
(Kèm theo Công văn số /HD-SVHTTDL ngày tháng năm 2025
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. - Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước. - Không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông tử nghiêm trọng trở lên. - Không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn. - Không có tụ điểm về tệ nạn xã hội, không để phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn. - Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị. - Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết. - Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia. - Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiêu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiêu nại để tuyên truyền chống nhà nước, xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiêu nại, tố cáo. - Xã, phường, đặc khu đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự được quy định tại Thông tư 124/2021/TT-BCA quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn về “An toàn an ninh trật tự”	Đạt
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	- Có các mô hình, chương trình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. - Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.	Đạt
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn của trung ương và địa phương. - Có các hoạt động nâng cao chất lượng trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương. - Xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ tại địa phương.	Đạt
II. Đời sống kinh tế ổn	1. Thu nhập bình quân đầu người	- Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động, đủ khả năng lao động có việc làm và thu nhập chính đáng: Có từ 98% trở lên (đối với phường); 95% trở lên (đối với xã, đặc khu).	Đạt

định và từng bước phát triển	bằng hoặc cao hơn năm trước	- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt trên 80% đối với phường; đạt trên 60% đối với xã, đặc khu. - Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn thành phố.	
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thành phố giao cho quận, huyện.	Đạt
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	- Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện. - Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn. - 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	Đạt
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	- 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt. - Xã, phường, đặc khu đạt tiêu chí quốc gia về y tế. - Có từ 95% trở lên người dân tham gia bảo hiểm y tế. - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 10\%$. - Có từ 95% trở lên trường học, trạm y tế trên địa bàn có các công trình phù hợp vệ sinh và đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn. - Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Có từ 80% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia. - Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở. - Có từ 90% trở lên số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp). - Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt từ 80% trở lên đối với phường, từ 60% trở lên đối với xã, đặc khu.	Đạt
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm	- Có từ 85% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” tại năm xét.	Đạt
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt	- 100% Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, đặc khu, Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn, các điểm sinh hoạt cộng đồng có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả. - 100% thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, đặc khu có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả.	Đạt

	động thường xuyên, hiệu quả	- Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, đặc khu đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định, thường xuyên sửa chữa, bổ sung trang thiết bị.	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	- 100% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của thôn, tổ dân phố.	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	- Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, đặc khu thường xuyên được kiểm kê. - Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, đặc khu thường xuyên được tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa. - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao truyền thống ở địa phương.	Đạt
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường. - Không có tụ điểm tệ nạn xã hội trên địa bàn. - Không để xảy ra các vụ hỏa hoạn trên địa bàn. - 100% các cơ quan, doanh nghiệp, trường học và hộ dân được tuyên truyền về phòng chống cháy nổ. - 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định. Không có cơ sở sản xuất, hộ dân nào bị xử lý vi phạm về tiêu chuẩn vệ sinh môi trường. - Có các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng về bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày và trong sản xuất, kinh doanh.	Đạt
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	- Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ. - Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	- 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định.	Đạt

	từ hệ thống cấp nước tập trung		
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	- Xã, phường, đặc khu có phát động phong trào và tổ chức thực hiện việc trồng cây xanh hàng năm. - Chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung. - Có các hoạt động tuyên truyền và triển khai thực hiện phân loại, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.	Đạt
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	- Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	Đạt
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	- Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn. - Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định. - Không có phản ánh của người dân về việc cán bộ, công chức gây phiền hà, sách nhiễu khi thực hiện thủ tục hành chính. - Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	Đạt
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật. - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. - 100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng. - Có tổ tự quản hoạt động thường xuyên. - Mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng.	Đạt
	4. Xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	- Xã, phường, đặc khu được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt

Phụ lục IV**MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA**

(Kèm theo Công văn số /HD-SVHTTDL ngày tháng năm 2025 của
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Mẫu số 01	Văn bản của thôn/tổ dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu về việc xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa"
Mẫu số 02	Bảng Tổng hợp danh sách hộ gia đình và kết quả lấy ý kiến người dân
Mẫu số 03	Biên bản họp thôn/tổ dân phố bình xét danh hiệu "Gia đình văn hóa"
Mẫu số 04	Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu đề nghị xét tặng danh hiệu "Thôn, tổ dân phố văn hóa"
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Thôn, tổ dân phố văn hóa" của thôn/tổ dân phố
Mẫu số 06	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã/phường/đặc khu về việc bình xét danh hiệu "Thôn, tổ dân phố văn hóa"
Mẫu số 07	Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường, đặc khu tiêu biểu"
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Xã, phường, đặc khu tiêu biểu" của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Mẫu số 09	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng thành phố về việc bình xét danh hiệu "Xã, phường, đặc khu tiêu biểu"
Mẫu số 10	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu về việc tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa".
Mẫu số 11	Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc tặng danh hiệu "Thôn, tổ dân phố văn hóa"
Mẫu số 12	Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc tặng danh hiệu "Xã, phường, đặc khu tiêu biểu"

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ...(4)...
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ
Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố...(5)....;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố(3)...., Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3)... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu(4).... tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho các hộ gia đình có tên sau đây:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu(4)..... xem xét quyết định.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ...(4)...
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH

**Hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...
và kết quả lấy ý kiến người dân tại thôn/tổ dân phố(3)**

Căn cứ Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố ...(5)....;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố(3)...., Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3).... đã đăng tải Danh sách hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm(2).

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Sau thời gian đăng tải công khai tại bảng tin của thôn/tổ dân phố ...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ...(4)...
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

Thôn/Tổ dân phố ...(3)... bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” - Năm ...(2) ...

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

Địa điểm:(5)

Thôn/Tổ dân phố(3).... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng), gồm:

1. Chức vụ:.....

2. Chức vụ:.....

3. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3).... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)....; các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết.

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố ...(3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...(4)... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).... cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm.....

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen thưởng sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU...(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm(2)....

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(6)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố...(6).....;

Xét thành tích của Thôn/Tổ dân phố(3) và Biên bản họp xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã/Phường/Đặc khu(4).....,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Xã/Phường/Đặc khu ...(5)..... xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ... (2)... cho các đơn vị có tên sau đây:

STT	Tên thôn/tổ dân phố	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND...;
- Ban TDKT ...;
- Lưu: VT, ...(.)..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ...
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Tên xã/phường/đặc khu.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU...(4)...
THÔN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố...(5)....;

Thôn/Tổ dân phố ...(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ...(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của thôn/tổ dân phố ...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích thôn/tổ dân phố ...(3)... đạt được trong năm ...(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

TRƯỞNG THÔN/TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ ...(3)...

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ...(4)....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

**Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/đặc khu...(3)..... bình xét
danh hiệu “Thôn/Tổ dân phố văn hóa”
Năm ...(2)...**

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm
Địa điểm:(5)
Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/đặc khu...(3)..... tiến hành
họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:.....

2. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/đặc khu...(3).... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của thôn/tổ dân phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)....; Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường, đặc khu ...(3).... Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có). Các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...(3)..... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...(4)..... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)... cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên thôn/tổ dân phố	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồigiờ phút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên xã/phường/đặc khu.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ...(4)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố...(5)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố...(5).....;

Xét thành tích của xã/phường/đặc khu(3) và Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã/phường/đặc khu...(4)... thuộc tỉnh/thành phố...(5)....

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(5)... xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên xã/phường/đặc khu	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT, ...(..).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ...(4)...
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC
KHU ... (3) ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ... (2) ...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố ... (4) ...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ... (5) ... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố ... (5) ...;

Xã/Phường/đặc khu ... (3) ... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ... (2) ..., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường/đặc khu ... (3) ... đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ... (2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích xã/phường/đặc khu ... (3) ... đạt được trong năm ... (2) ... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.

Nơi nhận:

- UBND...;
- HĐ TĐKT ...;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU (4) ...
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/đặc khu.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

**Hội đồng Thi đua tỉnh/thành phố
bình xét danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ...(2)....**

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

Địa điểm:(5)

Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh/thành phố(3).... tiến hành họp
bình xét danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:.....

2. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh/thành phố(3)... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của các xã, phường, đặc khu đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ...(2)....; các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của tỉnh/thành phố...(3).... Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố (3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ... (4)... ban hành quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ..(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Xã, phường, đặc khu	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồigiờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.
- (3) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
- (4) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ... (4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ... (2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU (4)....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ... (5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố (5)....;

Xét đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ... (3).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ... (2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ... (3)...., Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu... (4)...., các cơ quan, tổ chức liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-

- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố đề nghị.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ... (4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

..... (1), ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ... (2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ... (4).....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ... (5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố... (5).....;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ... (3).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các thôn, tổ dân phố trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ... (2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu... (3) ..., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu... (4) ..., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các thôn, tổ dân phố có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-

- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên xã/phường/đặc khu.
- (4) Tên xã/phường/đặc khu.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH/THÀNH PHỐ ... (4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

..... (1), ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ... (2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ ... (4)....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ... (4)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh/thành phố ... (4)....;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ... (3)....;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các xã, phường, đặc khu trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” năm ... (2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu... (3)...., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố... (4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các xã, phường, đặc khu có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-;

- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”
- (3) Tên xã/phường/đặc khu trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (4) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.